

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 01- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thanh Hảo;
- Ông Trần Thế Mỹ.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

X diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lý Chí Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107A/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, Thông báo số 06/TB-TA ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc thay đổi thời gian xét xử đối với bị cáo:

Trần Quốc X (Lão X), sinh ngày 07/12/1989, tại K, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 15, khóm 8, phường A, thành phố K, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: tổ 19, khóm V, phường N, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Sang, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961; vợ thứ nhất: Ngô Thị Bích H (đã ly hôn); vợ thứ hai: Huỳnh Thanh H, sinh năm 1996 (đã bị khởi tố, xét xử trong vụ án khác về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”); có 01 con, sinh năm 2007 (con chung của X và H); anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là người thứ năm.

Nhân thân: Ngày 02/7/2008, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) K kết án 02 năm 05 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 15/5/2010, chấp hành xong. Ngày 09/5/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng về hành vi “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”, đến ngày 16/6/2013, chấp hành xong. Ngày 23/12/2013, Công an phường N, thành phố K xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và ngày 26/9/2014,

Tòa án nhân dân thành phố K kết án 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 23/4/2017, chấp hành xong, được xóa án tích;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố K quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, đến ngày 03/11/2021, chấp hành xong, chưa được xóa.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2022, đến ngày 09/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

Người tham gia tố tụng khác:

- Bà Trương Kim NG, sinh năm 2001;
- Ông Hồ Hoàng NH, sinh năm 2003;
- Ông Nguyễn Thái Trường LM, sinh năm 1995;
- Bà Huỳnh Thị AL, sinh năm 1974;
- Bà Phạm Thị Ngọc QN, sinh năm 1984;
- Bà Trần Tuyết HG, sinh năm 1972;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31/3/2022, lực lượng phối hợp Công an thành phố K và Công an phường N, thành phố K kiểm tra nhân khẩu tại nhà của Trần Quốc X đang ở thuộc tổ 19, khóm V, phường N, thành phố K. Khi lực lượng Công an đến trước nhà X, nghe tiếng ném đồ vật từ phía sau nhà X vào vách nhà phía sau của nhà Mạc Thị Huệ (kế bên nhà X), nghi vấn, lực lượng Công an đến phía sau nhà bà Huệ kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 túi nhựa màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bị cắt hở một đầu, bên trong có 01 cuộn giấy màu trắng có quấn băng keo màu đen (nghi vấn bên trong có chứa ma túy); 04 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ, trong đó, 02 túi chứa tinh thể màu trắng và 02 túi chứa chất bột màu trắng; 02 cân tiểu li và 01 cục sạc dự phòng. Lực lượng Công an yêu cầu X mở cửa nhà kiểm tra, phát hiện trong nhà có X và bạn của X là Trương Kim NG, Hồ Hoàng NH, Nguyễn Thái Trường LM nên mời tất cả về trụ sở làm việc. Biết bị phát hiện, X đầu thú, khai nhận bên trong cuộn giấy và 04 túi nhựa là ma túy đá và Heroin, mua của người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh, cất giấu để sử dụng;

Vật chứng thu giữ: 01 túi nhựa màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bị cắt hở một đầu, bên trong có 01 cuộn giấy màu trắng có quấn băng keo màu đen (nghi vấn bên trong có chứa ma túy); 04 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ, trong đó, 02 túi chứa tinh thể màu trắng và 02 túi chứa chất bột màu trắng (giám định ma túy, loại Heroin và Methamphetamine); 02 cân tiểu li, trong đó, 01 cân màu trắng ghi chữ item No.P138 và 01 cân màu đen ghi chữ Digital Pocket Scale; 01 sạc dự phòng màu đen;

Căn cứ Kết luận giám định số 46/KL-KTHS (MT-GĐ) ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng 17,4956 gam và loại Methamphetamine, khối lượng 26,1516 gam. Tổng khối lượng 43,6472 gam.

Ngày 09/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam X để điều tra xử lý;

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKSCĐ-HS ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Trần Quốc X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Bà Trương Kim NG khai nhận, vào năm 2019, quen biết bị cáo X tại Trung tâm cai nghiện bắt buộc. Sau khi, cai nghiện xong, do thường xuyên nhắn tin qua lại nên quen biết ngày thân thiện hơn. Vào ngày 30/3/2022, đang ở nhà thì X điện thoại rủ lên nhà chơi, NG đồng ý, đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì đến nhà của X tại phường N, thành phố K, sau khi ăn bánh canh, thì vào phòng ngủ cùng với X. Đến sáng hôm sau, lực lượng Công an đến kiểm tra, thì NG thấy X lấy bọc nylon trong phòng đem ném sau nhà, sau đó Công an mời tất cả về trụ sở, tại đây NG nhìn thấy bọc nylon mà X đem ném sau nhà chính là ma túy và X cũng thừa nhận là ma túy của X mua để sử dụng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo;

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; đầu thú, thuộc thành phần lao động, học lực thấp. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Quốc X từ 11 (mười một) năm đến 12 (mười hai) năm tù;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vật chứa ma túy; 01 cục sặc dờ phòng màu đen; 01 cân tiểu li màu đen; 01 cân tiểu li màu trắng đã bị thu giữ trong qua trình điều tra;

Đối với người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) bán ma túy cho Trần Quốc X, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo luật định;

Đối với Trương Kim NG, Hồ Hoàng NH và Nguyễn Thái Trường LM không sử dụng ma túy cùng bị cáo X, không biết việc X tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng:*

[1] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố K tội phạm thực hiện thuộc trường hợp có khung hình phạt đến 15 năm tù được quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

[2] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, những người làm chứng Trương Kim NG, Hồ Hoàng NH, Nguyễn Thái Trường LM, Huỳnh Thị AL, Phạm Thị Ngọc QN, Trần Tuyết HG vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, đã thu thập được lời khai của những người này và chủ tọa phiên tòa đã công bố các lời khai của những người vắng mặt nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

** Về nội dung, tính chất mức độ, hành vi phạm tội:*

[4] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trần Quốc X khai nhận, khoảng 07 giờ ngày 31/3/2022, khi bị cáo đang ở trong phòng cùng NG thì LM cho hay có lực lượng Công an đến kiểm tra; bị cáo liền lấy bọc nilon màu đỏ (loại đựng

bánh) có ghi chữ nước ngoài, bên trong có 01 cuộn giấy màu trắng có quấn băng keo màu đen; 04 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ, trong đó, 02 túi chứa tinh thể màu trắng và 02 túi chứa chất bột màu trắng; 02 cân tiểu li và 01 cục sạc dự phòng ném ra ngoài trúng vào vách thiết nhà bà Huệ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Khi đó, bị cáo khai bên trong cuộn giấy và 04 túi nhựa là ma túy và Heroin, bị cáo mua của người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh về cất giấu để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: Biên bản kiểm tra nhân hộ khẩu ngày ngày 31/3/2022, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 31/3/2022 do Công an phường N, thành phố K lập; Bản tự khai của bị cáo X; cùng lời khai của Phạm Thị Ngọc QN và Huỳnh Thị AL về việc nghe thấy có vật gì chọi vào tấm thiếc phía sau nhà, khi đó, bà AL có đi đến xem nhưng được lực lượng Công an yêu cầu giữ nguyên hiện trạng; phù hợp với lời khai của Trương Kim NG và Phạm Thị Ngọc QN về việc có chứng kiến Công an lập biên bản tạm giữ của bị cáo 01 bọc nylon màu đỏ ghi chữ nước ngoài bị cất hờ một đầu, bên trong có 01 cuộn giấy màu trắng có quấn băng keo màu đen; 02 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 02 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 cân tiểu li màu trắng; 01 cân tiểu li màu đen và 01 cục sạc dự phòng màu đen; bị cáo X khai nhận tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng bên trong các bọc nylon bị công an thu giữ là ma túy.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng thu giữ trong vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh kèm theo do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K lập ngày 31/3/2022; Kết luận giám định số 46/KL-KTHS (MT-GĐ) ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, tinh thể màu trắng có trong 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ và 02 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 26,1516 gam; chất bột màu trắng có trong 02 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 17,4956 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy, loại Methamphetamine và loại Heroin; có tổng khối lượng 43,6472 gam;

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân

dân thành phố K đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thuộc thành phần lao động, học lực thấp; sau khi bị phát hiện, bị cáo tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được xem là đầu thú; trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, cần áp dụng hình phạt bổ sung như quan điểm của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở;

[8] Về xử lý vật chứng: Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo là vật cấm lưu hành; 02 cân tiểu li và 01 cục sạc dự phòng là vật không có giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và các vật thu giữ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác:

Người thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch) bán ma túy cho Trần Quốc X, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo luật định là phù hợp.

Trương Kim NG, Hồ Hoàng NH và Nguyễn Thái Trường LM không sử dụng ma túy cùng bị cáo X, không biết việc X tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 3, khoản Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc X (Lão X) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Trần Quốc X: 11 (mười một) năm 09 (chín) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 31/3/2022 (ngày ba mươi mốt, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phạt bị cáo Trần Quốc X số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng;

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ số 46/KLGD-PC09 (MT) ngày 06 tháng 4 năm 2022, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố K, tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ấy, Nguyễn Thị Mỹ Hà.

- 01 (một) cân tiểu li màu trắng ghi chữ item No.P138;

- 01 (một) cục sạc dự phòng màu đen;

- 01 (một) cân tiểu li màu đen, ghi chữ Digital Pocket Scale.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Quốc X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Đức